

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ THU'
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 121/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Vũ Thu, ngày 29 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/8/2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Trịnh Văn H**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị **Hoàng Thị D**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện V, tỉnh T.

Căn cứ vào điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trịnh Văn H** và chị **Hoàng Thị D**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh **Trịnh Văn H** và chị **Hoàng Thị D** có 02 con chung là **Trịnh Văn Đại L**, sinh ngày 22/3/2006 và **Trịnh Văn N**, sinh ngày 28/3/2010. Ly hôn chị **D** trực tiếp nuôi cả hai con **Trịnh Văn Đại L**, và **Trịnh Văn Nh** và không yêu cầu anh **H** cấp dưỡng nuôi con. Anh **Trịnh Văn H** có quyền thăm nom chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Anh **Trịnh Văn H** và chị **Hoàng Thị D** có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Anh Trịnh Văn H và chị Hoàng Thị D thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Trịnh Văn H tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (anh H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số 0003915 ngày 18/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Sau khi đối trừ 150.000 đồng án phí, anh H được trả lại 150.000 đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND huyện V.
- Chi cục THADS huyện V.
- UBND xã B, huyện V.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hà Toàn Thắng